

BÁO CÁO
Kết quả công tác an toàn thực phẩm năm 2020
Phương hướng hoạt động năm 2021

PHẦN I
KẾT QUẢ CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM (ATTP) NĂM 2020

A. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ ATTP

I. Mạng lưới chỉ đạo công tác ATTP

- Thực hiện theo Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, 100% Ban Chỉ đạo Liên ngành an toàn thực phẩm (BCĐ LNATTP) từ tỉnh đến huyện/thành phố, xã/phường/thị trấn đều đã kiện toàn do Chủ tịch UBND là Trưởng ban BCĐ; năm 2020, có 06/8 huyện kiện toàn BCĐ LNATTP do thay đổi thành viên BCĐ.

- BCĐ LNATTP các cấp đều đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc và phân công trách nhiệm của các thành viên trong BCĐ.

II. Nguồn nhân lực làm công tác ATTP

- Nguồn nhân lực trực tiếp làm công tác ATTP thuộc 3 ngành (Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương) có tổng cộng 131 công chức, viên chức, trong đó:

- Tuyển tỉnh: 22 người (Y tế: 09 người, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 11, Công Thương: 02);

- Tuyển huyện: 38 người (Y tế: 22 người thuộc Trung tâm Y tế và chuyên trách ATTP thuộc phòng Y tế; Nông nghiệp: 16 người; không có chuyên trách ATTP thuộc ngành Công Thương, mà chỉ có 08/08 công chức thuộc phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện/thành phố kiêm nhiệm);

- Tuyển xã: không có biên chế chuyên trách mà chỉ có 71 viên chức kiêm nhiệm tại 71 Trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

III. Công tác quản lý cơ sở thực phẩm

Tổng số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh quản lý: 7.566 cơ sở, trong đó:

- Số cơ sở thực phẩm do ngành Y tế quản lý: 3.477 cơ sở.

- Số cơ sở thực phẩm do ngành Nông nghiệp quản lý: 1.350 cơ sở.

- Số cơ sở thực phẩm do ngành Công Thương quản lý: 2.739 cơ sở.

IV. Những thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

- Sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương của các huyện/thành phố, xã/phường/thị trấn đối với công tác đảm bảo ATTP.

- Hệ thống văn bản của các ngành từ Trung ương đến địa phương đã được ban hành tương đối đầy đủ và kịp thời. Sự phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành trong công tác quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên, liên tục, xuyên suốt có hiệu quả từ tuyến tỉnh đến xã/phường/thị trấn.

- Sự chỉ đạo và hướng dẫn trực tiếp của các cơ quan chuyên ngành của Cục ATTP, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Bộ Công Thương và Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên.

- Cộng đồng xã hội ngày càng chú trọng, quan tâm đối với công tác đảm bảo ATTP.

- Nhận thức trách nhiệm và sự chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm ngày càng được nâng lên rõ rệt.

- Hệ thống quản lý ATTP từ tỉnh đến huyện/thành phố, xã/phường/thị trấn ngày càng được nâng lên về ý thức trách nhiệm và tổ chức thực hiện.

- Công nghệ thông tin góp phần truyền tải thông tin nhanh, kịp thời, giúp cho việc tiếp nhận thông tin và xử lý công việc kịp thời, hạn chế được sự chậm trễ, tồn tại; giúp cho công tác báo cáo, cung cấp thông tin đầy đủ, đúng thời gian quy định.

2. Khó khăn

- Số lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn tỉnh thiếu nhiều so với yêu cầu nhiệm vụ. Ở tuyến huyện/thành phố chưa có biên chế chuyên trách quản lý ATTP thuộc ngành Công Thương; ở tuyến xã chưa có biên chế chuyên trách làm công tác ATTP mà chủ yếu là kiêm nhiệm nên việc nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin chưa kịp thời, hiệu quả còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc: còn thiếu trên tất cả các tuyến, các ngành; đặc biệt là phòng kiểm nghiệm, trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện phục vụ công tác lấy mẫu, kiểm nghiệm, kiểm tra nhanh những chỉ tiêu ATTP đối với sản phẩm thực phẩm còn rất hạn chế.

- Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh được thành lập mới chưa được cập nhật các quy định của nhà nước về ATTP; tình trạng sản xuất, kinh doanh hàng nông sản không đảm bảo an toàn, gian lận thương mại còn diễn ra tại một số nơi trên địa bàn tỉnh; một số ít sản phẩm vẫn còn tồn dư hóa chất độc hại, thuốc bảo vệ thực vật.

- Công tác quản lý ATTP đối với đối tượng buôn bán hàng rong, kinh doanh thức ăn đường phố gặp nhiều khó khăn; khó kiểm tra, kiểm soát do đối tượng không có địa điểm kinh doanh cố định.

B. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Công tác ban hành văn bản

Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành:

- Công văn chỉ đạo các Sở, Ngành liên quan và UBND các huyện/thành phố triển khai ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về ATTP.

- Công văn chỉ đạo các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện/thành phố triển khai Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 18/9/2020 “Về việc tăng cường trách nhiệm quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”;

- Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2020.

- Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 20/5/2020 về thực hiện Chương trình phát triển kênh sản xuất, phân phối, tiêu thụ nông sản theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (viết tắt: GAP) giai đoạn 2020-2025.

- Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân; “Tháng hành động vì ATTP” năm 2020,...

Văn bản của các Sở, ngành:

- Sở Y tế đã ban hành: 11 Công văn, 04 Quyết định, 02 Kế hoạch gửi các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Y tế triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành: 02 Kế hoạch, 03 Quyết định, 07 Công văn để chỉ đạo và triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Công Thương đã ban hành: 07 Công văn để chỉ đạo và triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương.

II. Việc phân công, phân cấp quản lý ATTP trên địa bàn

- Ngày 26/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký ban hành Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý Nhà nước đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Về phân cấp “*cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*”. Đang chờ ý kiến thẩm định Dự thảo của Sở Tư pháp.

III. Công tác tổ chức họp, hội nghị, hội thảo

Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về giãn cách xã hội, trong năm 2020 BCĐ LNATTP tỉnh không tổ chức họp, hội nghị, hội thảo về ATTP; chỉ có 3/8 BCĐ LNATTP tuyến huyện/thành phố và 60/71 BCĐ LNATTP xã/phường/thị trấn tổ chức họp triển khai đánh giá công tác ATTP 6 tháng đầu năm trên địa bàn.

IV. Công tác phối hợp liên ngành

- Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp trong quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh ban hành năm 2016; Công an tỉnh và các Sở, ngành tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn toàn tỉnh;

- Thực hiện Quyết định 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (Khóa XI) về Quy chế giám sát, phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội, Hội Nông dân đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, sử dụng vật tư nông nghiệp năm 2020.

- Các Sở, ngành từ tỉnh đến huyện/thành phố, xã/phường/thị trấn đều có sự phối hợp tham gia tích cực của các đơn vị thành viên BCĐ LNATTP; các Sở, Ban, ngành, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn toàn tỉnh tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, thông tin tuyên truyền trong các đợt cao điểm như: Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP,...

- Các Sở, ngành hàng năm đều phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các lớp tập huấn kiến thức ATTP cho cán bộ, hội viên, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý, người tiêu dùng thực phẩm.

V. Công tác thông tin giáo dục truyền thông, đào tạo, tập huấn

1. Ngành Y tế thực hiện

Trong năm 2020, Sở Y tế phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể địa phương tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường công tác thông tin giáo dục truyền thông dưới nhiều hình thức, đặc biệt tập trung vào các dịp cao điểm: Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP năm 2020,....

- Chiến dịch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng:

+ Phát thanh: 2.093 lần/toàn tỉnh; Phát hình (tọa đàm/phóng sự): 1171 lần/toàn tỉnh.

+ Đăng 54 tin, bài về ATTP trên Website của ngành Y tế, Cục ATTP.

+ Triển khai tuyên truyền lưu động: 9 lần/toàn tỉnh.

- Tổ chức treo 812 băng rôn, trong đó có gửi thông điệp khuyến khích các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý hưởng ứng treo được 456 băng rôn trong các dịp cao điểm như Tết Nguyên đán, Tháng hành động năm 2020, Tết Trung thu....

- Sang và phân phối đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện/thành phố và Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn: 18 đĩa hình, 160 đĩa âm về công tác đảm bảo ATTP đối với các nhóm đối tượng.

- Cùng với chiến dịch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, công tác tập huấn, nói chuyện về các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đảm bảo ATTP cũng được đẩy mạnh, cụ thể: Nói chuyện chuyên đề về ATTP 40 buổi với 975 người tham dự... Ngoài ra, trong các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP kết hợp lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP.

2. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã (trưởng thôn, bon, buôn) và đại diện hộ trồng trọt, chăn nuôi tiêu biểu; nông dân sản xuất cà phê, hồ tiêu, cơ sở kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tổng 12 lớp/405 người tham dự.

- Phối hợp với Ban quản lý VnSAT tỉnh Đắk Nông triển khai 30 lớp/1.096 lượt người tham dự tập huấn về FFS thực hành tái canh cà phê bền vững và sản xuất cà phê bền vững thuộc chương trình Dự án VnSAT năm 2020.

- Cấp phát 4.027 tờ rơi tuyên truyền về an toàn thực phẩm đến các tổ chức, cá nhân người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trên địa bàn;

- Tổ chức Đoàn tham gia Hội chợ triển lãm nông nghiệp Quốc tế lần thứ 20 AgroViet năm 2020, được tổ chức tại Hà Nội với 05 cơ sở tham gia. Các sản phẩm được trưng bày, giới thiệu là các mặt hàng đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh như: Sa chi, cà phê, hạt điều, mắc ca, sản phẩm từ gấc...

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất theo tiêu chuẩn GAP xây dựng sở hữu trí tuệ nhãn hàng hóa như: nhãn hiệu tập thể lúa gạo Krông Nô, Bơ Hải Thắng, Bơ Đông Dương, xoài Đắk Mil, Tiêu Cỏ, hồ tiêu Đắk Nông... Hỗ trợ trên 39 cơ sở sản xuất nông sản nói chung và sản phẩm nông sản chứng nhận VietGAP nói riêng áp dụng mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Trong đó sản xuất rau, quả 23 cơ sở; dược liệu 02 cơ sở; chế biến, bao gói 14 cơ sở. Phối hợp xây dựng mã vùng trồng chanh dây ở huyện (Đắk Song, Đắk Glong, Tuy Đức, Đắk R'Lấp, Gia Nghĩa); vùng xoài, sầu riêng ở huyện Đắk Mil; vùng khoai lang ở huyện Tuy Đức, huyện Đắk Song đã góp phần xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản của tỉnh.

3. Ngành Công Thương thực hiện

Trong năm 2020, ngành Công Thương chủ yếu tuyên truyền bằng hình thức văn bản; trang thông tin điện tử và thông qua công tác thanh tra, kiểm tra; nội dung tuyên truyền: các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP hiện hành.

4. Ngành Công an thực hiện

- Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc phối hợp với Công an các huyện, thành phố tổ chức phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên từng địa bàn, tập trung tuyên truyền giáo dục kiến thức, ý thức tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm, phát động phong trào toàn dân phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đến các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người dân.

- Làm việc, nhắc nhở, chấn chỉnh đối với 89 cơ sở (trong đó: 30 cơ sở sản xuất, kinh doanh cung cấp thực phẩm, các cơ sở chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh; 36 hộ trồng rau, 04 lò mổ, 19 trang trại) có tồn tại sai phạm nhỏ, chưa đến mức kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

- Các phòng nghiệp vụ và công an các huyện, thành phố thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về đảm bảo vệ sinh ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh đối với các cơ sở có liên quan đến ATTP trên địa bàn tỉnh.

5. Ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công văn số 1499/BGDĐT-GDTC và chủ đề Tháng hành động năm 2020: “Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”.

- Treo băng rôn với thông điệp: “Học sinh, nhà giáo, cán bộ và người lao động tại các cơ sở giáo dục nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm”.

- Sở Giáo dục và Đào tạo cử cán bộ, viên chức tham dự tập huấn nâng cao kiến thức, đảm bảo ATTP; Cử công chức tham dự Hội thảo vận động truyền thông giảm tiêu thụ muối để phòng, chống tăng huyết áp, đột quỵ và các bệnh không lây nhiễm trong đại dịch Covid-19.

6. Ngành Thông tin truyền thông thực hiện

- Trong năm 2020 đã có khoảng 200 tin, bài, ảnh, bản tin được đăng trên các sản phẩm báo chí của đơn vị*. Các bài viết đã góp phần động viên khích lệ, giúp các địa phương, tập thể, cá nhân tích cực đẩy mạnh công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

* Một số tác phẩm báo chí tiêu biểu như: “Các cấp, các ngành cần nâng cao tinh thần trách nhiệm hơn nữa trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm; Quý I, qua kiểm tra phát hiện, xử lý 46 vụ vi phạm về kinh doanh và an toàn thực phẩm trên địa bàn Cư Jút, Krông Nô; Triển khai kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020; Qua kiểm tra, nhiều cơ sở chấp hành tốt các quy định, điều kiện về bảo đảm an toàn thực phẩm; Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch Covid-19; Cảnh báo tình trạng giả mạo cán bộ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm lừa bán tài liệu; Bộ Công Thương trả lời cử tri Đắk

Nông tại Công văn số 160/BCT-KH ngày 08/3/2020; Mở rộng thị trường tiêu thụ vải thiều Bắc Giang năm 2020; Sản xuất, tiêu thụ hàng giả, hàng nhái sẽ bị pháp luật nghiêm trị; Đẩy mạnh kiểm soát, ngăn chặn tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; Khởi tố 3 đối tượng sản xuất bột ngọt giả; Krông Nô lập đường dây nóng tiếp nhận thông tin đầu cơ, găm hàng, buôn bán hàng giả, kém chất lượng thời dịch Covid-19; Bắt quả tang nhiều sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ...”

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã sản xuất và phát sóng được 102 tin, bài tuyên truyền, phản ánh về công tác an toàn thực phẩm trong các chương trình thời sự hàng ngày phát trên sóng phát thanh, truyền hình và phát sóng trên toàn tỉnh; ngoài ra, tuyên truyền lồng ghép trong các chuyên mục, tiểu mục như: “Sức khoẻ cho mọi người”, “Khoa học công nghệ với đời sống”, “chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả”, “nông nghiệp xanh”, “nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”... nội dung tuyên truyền tập trung phản ánh cách chọn thực phẩm an toàn đảm bảo sức khoẻ, các ứng dụng công nghệ tiên bộ trong sản xuất, chăn nuôi trồng trọt để cho ra sản phẩm sạch, an toàn; công tác kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả như: Hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hoá không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm góp phần giám sát chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin, phản ánh về các hoạt động an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành trong tỉnh, nhằm tập trung huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tham gia an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia phòng chống thực phẩm bẩn, thực phẩm giả, kém chất lượng, phát hiện và tố giác các đối tượng có hành vi vi phạm... Tuyên truyền phòng, chống thực phẩm không an toàn qua hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn; Phản ánh hoạt động của các cơ quan đơn vị, địa phương phát động, tổ chức và hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” và đợt cao điểm Tết Nguyên Đán.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Thông qua công tác tổ chức Hội thi “Trưởng Ban công tác Mặt trận giỏi” hàng năm, qua đó đã tuyên truyền các nội dung về việc sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh chấp hành theo đúng các quy định của pháp luật cho hơn 300 người tham dự. Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã góp ý xây dựng Kế hoạch năm cao điểm thanh kiểm tra chuyên ngành về quản lý vật tư nông nghiệp, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trong năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức nhiều lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nhiều chuyên đề chuyên môn của công tác Mặt trận, qua đó đã lồng ghép tuyên truyền vận động toàn dân thực hiện ATTP, cụ thể đã tổ chức tập huấn với hơn 20 lớp, thu hút hàng ngàn người tham dự có nội dung về xây dựng các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp sản xuất các sản phẩm sạch, an toàn với sức khỏe người tiêu dùng và đảm bảo phát triển bền vững với môi trường ở xã Quảng Tín, huyện Đắk R’Lấp. Thông qua các buổi

sinh hoạt chính trị ở khu dân cư được 18 buổi với hơn 1.100 lượt người tham dự; phân phát tờ rơi tuyên truyền trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm. Các hộ nông dân, hộ kinh doanh thực phẩm nhỏ phải là hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn mới được công nhận là gia đình văn hóa...

- Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh cũng xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT ngày 17/7/2014 giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương về giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020 nhằm nâng cao chất lượng sản xuất nông nghiệp; Xây dựng Kế hoạch giám sát Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn các huyện/thành phố. Thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực đã nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm. Vận động các hộ, các hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm đăng ký, cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

VI. Hoạt động kiểm tra, giám sát

1. Kết quả kiểm tra, giám sát

Trong năm 2020: Ngành Y tế, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành Công Thương đã thành lập 308 đoàn kiểm tra; tiến hành kiểm tra 4.056 lượt cơ sở; số cơ sở đạt 3.228 lượt cơ sở, tỷ lệ đạt 79,5%; tiến hành xử lý vi phạm hành chính 121 cơ sở với số tiền 360.027.750 đồng, cảnh cáo 02 cơ sở nhắc nhở 705 cơ sở (*Phụ lục 1A, 1B đính kèm*).

Ngoài ra:

- Ngành Y tế đã thành lập 05 Đoàn kiểm tra, giám sát ATTP phục vụ các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh, các đoàn công tác của Trung ương về thăm và làm việc tại tỉnh và các sự kiện trọng đại trên địa bàn tỉnh như: Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông nhiệm kỳ 2020-2025; Kết quả: đảm bảo ATTP, không có sự cố liên quan đến ATTP.

- Chi cục Phát triển nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành kiểm tra đánh giá 246 cơ sở. Kết quả: 14 cơ sở xếp loại A, 332 cơ sở xếp loại B.

- Ngành Công an: Các Phòng nghiệp vụ trực thuộc Công an tỉnh; Công an các huyện/thành phố đã trực tiếp phát hiện, kiểm tra, đấu tranh, xử lý 21 vụ việc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực ATTP có vi phạm pháp luật. Trong đó: Khởi tố 01 vụ, 03 đối tượng; nhắc nhở, cho làm cam kết đối với 01 cơ sở; lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 19 vụ với tổng số tiền là 427.750.000 đồng, trong đó:

+ Phòng Cảnh sát môi trường kiểm tra 15 cơ sở liên quan đến lĩnh vực ATTP và vệ sinh thú y, đã tiến hành lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 12 cơ sở với số tiền phạt 294.250.000 đồng. Hiện đang tiếp tục xác minh, hoàn thiện hồ sơ xử lý 03 cơ sở theo quy định.

+ Phòng Cảnh sát kinh tế kiểm tra 02 cơ sở liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm, đã tiến hành lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 cơ sở với số tiền phạt 27.500.000 đồng; khởi tố 01 vụ 03 đối tượng về hành vi “sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”.

+ Công an các huyện/thành phố phát hiện, kiểm tra 04 cơ sở liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm và vệ sinh thú y đã tiến hành lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 cơ sở với số tiền phạt 106.000.000 đồng. Nhắc nhở, cho làm cam kết đối với 01 cơ sở.

2. Kết quả kiểm nghiệm trong kiểm tra

2.1. Ngành Y tế

- Tổng số mẫu xét nghiệm: 1.327 mẫu

+ Mẫu xét nghiệm nhanh: 1.272 mẫu (dương tính 57 mẫu, chiếm 4,5%)

+ Mẫu xét nghiệm Labo: Tổng số mẫu là 55 mẫu trong đó

- Mẫu vi sinh: 14 mẫu (không đạt là 01/14 (chiếm 7,1%, là mẫu nước uống đóng bình);

- Mẫu hóa lý: 41 mẫu (không đạt 01/41 chiếm 2,4% là mẫu cà phê bột).

Đoàn kiểm tra đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP, yêu cầu cơ sở vi phạm về chất lượng tự thu hồi và tiêu hủy sản phẩm thực phẩm không đạt theo quy định pháp luật.

2.2. Ngành Nông nghiệp

- Tổng số mẫu xét nghiệm: 23 mẫu

+ Mẫu xét nghiệm nhanh: 20 mẫu (dương tính 17 mẫu, chiếm 85%)

+ Mẫu xét nghiệm Labo: 03 mẫu; kết quả 03/03 mẫu không có tồn dư thuốc bảo vệ thực vật (nhóm Lân hữu cơ và nhóm Carbamate) chiếm 100% .

VII. Hoạt động cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; Thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn

1. Ngành Y tế

Hiện tại chỉ thực hiện hoạt động cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, kết quả như sau:

Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống toàn tỉnh được cấp Giấy chứng nhận: 1.235/1.928 cơ sở đạt 64%, trong đó:

+ Tỷ lệ các cơ sở dịch vụ ăn uống và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do tuyến tỉnh quản lý được cấp Giấy chứng nhận đạt 95%.

+ Tỷ lệ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do tuyến huyện/thành phố quản lý được cấp Giấy chứng nhận: 594/933 cơ sở đạt 64% (*Phụ lục 2 đính kèm*).

2. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP: Cấp 90 giấy xác nhận kiến thức ATTP cho 158 người sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cấp mới 42 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, cấp lại 56 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; lũy cấp 285 giấy/320 cơ sở, đạt tỷ lệ 89,06%.

- Thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông, UBND các huyện/thành phố đã chỉ đạo UBND các xã/phường/thị trấn tổ chức rà soát thống kê, ký cam kết được 1.311 hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm do ngành nông nghiệp quản lý.

3. Ngành Công Thương

- Cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP: Trong năm 2020, Sở Công Thương đã tiếp nhận 42 hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP; Hội đồng kiểm tra và đánh giá kiến thức về ATTP (Sở Công Thương) đã tổ chức 05 đợt kiểm tra đối với 33 chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và đã cấp 38 Giấy xác nhận kiến thức về ATTP; trong đó: đối với doanh nghiệp: 01 Giấy xác nhận; cá nhân và hộ kinh doanh: 37 Giấy xác nhận; còn 04 tổ chức, cá nhân qua đợt kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm không đạt yêu cầu để được cấp Giấy xác nhận theo quy định.

- Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Trong năm 2020, Sở Công Thương đã tiếp nhận 17 hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; đã tiến hành thành lập 17 Đoàn thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất thực phẩm và đã cấp 17 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; lũy kể đến thời điểm hiện nay đã cấp: 39 Giấy chứng nhận còn hiệu lực.

VIII. Hoạt động quản lý công bố sản phẩm thực phẩm

Trong năm 2020, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã tiếp nhận 95 sản phẩm thực phẩm tự công bố chất lượng, chủ yếu là sản phẩm thực phẩm sấy

khô, nước uống đóng chai, cà phê bột, đông trùng hạ thảo... (Phụ lục 3 đính kèm).

IX. Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm (NĐTP) và các bệnh truyền qua thực phẩm

Đến hết ngày 31/12/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ NĐTP nhỏ với 12 người mắc, không có ca tử vong do ngộ độc thực phẩm. 01 vụ tại hộ gia đình ông Sùng A Sáng (địa chỉ: Thôn 5, xã Đắc RMãng, huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông) với 08 người mắc do ăn thịt cóc; 01 vụ tại buổi liên hoan Khối 9 do Hội phụ huynh tự nấu ăn tại trường THCS Nguyễn Bình Khiêm (địa chỉ: Tổ 2, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông) với 04 người mắc.

X. Công tác kiểm nghiệm đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm

1. Ngành Y tế thực hiện

- Tổng số mẫu xét nghiệm: 1.161 mẫu

+ Mẫu xét nghiệm định lượng 45 mẫu: Số mẫu đảm bảo ATTP là 45 mẫu chiếm 100% (Bao gồm 05 mẫu nước khoáng thiên nhiên, 15 mẫu nước uống đóng chai, đóng bình, 25 mẫu thực phẩm bổ sung, sữa, thực phẩm dành cho trẻ nhỏ < 36 tháng tuổi...). So với năm 2019, tỷ lệ mẫu xét nghiệm không đảm bảo ATTP giảm 16,2%.

+ Mẫu xét nghiệm nhanh (Test nhanh): 1.116 mẫu

• Mẫu âm tính: 1.075 mẫu (chiếm 96,3%).

• Mẫu dương tính: 41 mẫu (chiếm 3,7%).

- Hình thức xử lý đối với mẫu Test nhanh không đạt: Yêu cầu cơ sở có mẫu không đảm bảo tự thu hồi và tiêu hủy thực phẩm vi phạm theo quy định, kết hợp phổ biến tuyên truyền hướng dẫn cơ sở tuyệt đối không sử dụng chất cấm, phụ gia thực phẩm ngoài danh mục cho phép. Đối với các mẫu test nhanh độ sạch chén bát cần có biện pháp xử lý phù hợp như rửa sạch, tráng nước sôi và phơi khô chén bát... trước khi đưa vào sử dụng.

2. Ngành Nông nghiệp thực hiện

Thực hiện 03 đợt giám sát ATTP sản phẩm nông nghiệp có nguy cơ cao, tiêu thụ nhiều trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng Hành động vì ATTP và Tết Trung thu năm 2020 tại một số huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, kết quả:

Tổng số mẫu được giám sát là 502 mẫu, trong đó:

- Mẫu test nhanh: 442 mẫu

+ Mẫu âm tính: 437 mẫu (chiếm 97,04%).

+ Mẫu dương tính: 05 mẫu (chiếm 1,2%).

- Mẫu phân tích: 60 mẫu (09 mẫu thịt heo, 04 mẫu thịt gà, 06 mẫu giò chả, 08 mẫu rau, 08 mẫu trái cây, 04 mẫu dịch chanh dây, 03 mẫu giá đậu, 05 mẫu hạt hồ tiêu, 02 mẫu cà phê nhân, 03 mẫu tôm và 08 mẫu cá).

+ Số mẫu đảm bảo ATTP: 54 mẫu (chiếm 90%).

+ Số mẫu không đảm bảo ATTP: 06 mẫu (chiếm 10% cụ thể: 02 mẫu thịt gà tồn dư kháng sinh cấm trong chăn nuôi - Chloramphenicol và 04 mẫu giò chả chứa hàn the).

So với năm 2019 tỷ lệ mẫu giám sát không đảm bảo chất lượng, ATTP đã giảm từ 2,24% xuống còn 1,2%. Qua đó cho thấy ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh ngày càng được nâng cao.

XI. Công tác xây dựng mô hình kiểm soát ATTP

1. Ngành Y tế

- Năm 2020, đã triển khai xây dựng được 10 mô hình kiểm soát đảm bảo điều kiện ATTP bếp ăn tập thể (BẮTT) trong trường học cụ thể:

+ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm 01 mô hình: Trường Phổ thông dân tộc nội trú Nơ Trang Long (địa chỉ: Phường Nghĩa Trung, TP Gia Nghĩa).

+ Huyện Đắk Glong 01 mô hình: Trường Mầm non Hoa Quỳnh (địa chỉ: Thôn 10, xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong).

+ Huyện Đắk Mil 01 mô hình: Trường Mẫu giáo Bình Minh (địa chỉ: Xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil).

+ TP Gia Nghĩa 01 mô hình: Trường Mầm non Hoa Cúc (địa chỉ: Xã Đắk R'Moan, TP Gia Nghĩa).

+ Huyện Đắk R'Lấp 01 mô hình: Trường Tiểu học Lê Văn Tám (địa chỉ: Thôn Quảng Trung, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp).

+ Huyện Tuy Đức 01 mô hình: Trường Mầm non Hoa Hồng (địa chỉ: Thôn 6, xã Đắk Bút So, huyện Tuy Đức).

+ Huyện Đắk Song 01 mô hình: Trường Mầm non Họa My (địa chỉ: Xã Đắk Mol, huyện Đắk Song); Trường Mầm non Hoa Mai (địa chỉ: Xã Thận Hạnh, huyện Đắk Song).

+ Huyện Cư Jút 01 mô hình: Trường Mẫu giáo Đắk Wil (địa chỉ: Thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil, huyện Cư Jút); trường Mẫu giáo Eapo (địa chỉ: Thôn Nam Thanh, xã Eapo, huyện Cư Jút);

+ Huyện Krông Nô 01 mô hình: Trường trường Mầm non Hoa Mai (địa chỉ: Xã Đắk Sô, huyện Krông Nô); Trường Mầm non Vàng Anh (địa chỉ: Xã Nam Xuân, huyện Krông Nô).

- Kết quả: 09 mô hình với 12/12 trường được chọn để triển khai mô hình kiểm soát đảm bảo điều kiện ATTP đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật về ATTP tại BẮT trường học, không có ngộ độc xảy ra.

2. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Trong năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ được 05 mô hình chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP, HACCP, ISO và truy xuất nguồn gốc sản phẩm:

+ Hỗ trợ 01 Hợp tác xã sản xuất, chế biến cà phê (gồm có 12 thành viên tại huyện Krông Nô, diện tích 20 ha, sản lượng dự kiến 60 tấn/năm) và 01 trang trại sản xuất dưa lưới (tại huyện Đắk Mil, diện tích 4.290 m², sản lượng dự kiến 35 tấn/năm) áp dụng quy trình kiểm soát chất lượng ATTP theo chuỗi cung ứng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm (hỗ trợ tư vấn, chứng nhận VietGAP, hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử, tem truy xuất nguồn gốc).

+ Hỗ trợ 01 doanh nghiệp (huyện Đắk R'Lấp) áp dụng Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo TCVN ISO 22000:2018 trong sơ chế, chế biến, đóng gói cà phê nhân xuất khẩu và cà phê bột; và 01 doanh nghiệp (TP Gia Nghĩa) chế biến chanh dây, bơ áp dụng mô hình tiên tiến theo tiêu chuẩn HACCP (phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn).

+ Hỗ trợ 01 cơ sở sản xuất quả bơ (TP. Gia Nghĩa) xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử và in tem truy xuất điện tử (trái bơ tươi đã được chứng nhận VietGAP, diện tích 5 ha, sản lượng dự kiến 20 tấn/năm).

Qua hỗ trợ một số mô hình điểm tiêu biểu thực hiện kiểm soát ATTP theo chuỗi cung ứng, bước đầu các cơ sở đã hưởng ứng tích cực, sản phẩm bán ra thị trường có nguồn gốc rõ ràng, được người tiêu dùng tin tưởng, ủng hộ và đánh giá cao. Trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhân rộng thêm nhiều mô hình trên địa bàn tỉnh.

3. Ngành Công Thương

- Trong năm 2020, Sở Công Thương đã triển khai 01 mô hình chợ thí điểm ATTP tại chợ Trung tâm huyện Đắk Song, cụ thể như: Tổ chức hội nghị phổ biến, triển khai áp dụng mô hình chợ thí điểm ATTP; tập huấn kiến thức về ATTP cho 45 hộ tiểu thương tại chợ; hỗ trợ trang thiết bị, dụng cụ, bảng hiệu cho 45 hộ tiểu thương kinh doanh thực phẩm; lắp đặt biểu hiệu phân khu kinh doanh thực phẩm; hỗ trợ thiết bị kiểm tra chất lượng thực phẩm (bộ test nhanh an toàn vệ sinh thực phẩm) cho Ban quản lý chợ.

- Qua triển khai thực hiện đã nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP cho cán bộ, nhân viên Ban Quản lý chợ và các cơ sở chế biến, kinh doanh tại chợ, góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn.

XII. Kinh phí hoạt động

- Ngành Y tế

Nguồn kinh phí năm 2020 (**cấp cho Dự án 4**): Trung ương 1.435 triệu đồng, địa phương 520 triệu đồng.

Nguồn kinh phí năm 2020 (**cấp cho Dự án 8**): Trung ương 140 triệu đồng, địa phương 20 triệu đồng.

- Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Do Trung ương cấp: 0 đồng;

Do địa phương cấp: 959.416.000 đồng

Nguồn thu phí ATTP để lại phục vụ cho hoạt động quản lý ATTP: 8.919.000 đồng.

- Ngành Công Thương

Do Trung ương cấp: 250 triệu đồng (*kinh phí Bộ Công Thương bố trí để tổ chức đoàn kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP*);

Do địa phương cấp: 225 triệu đồng (*kinh phí UBND tỉnh bố trí triển khai thực hiện Kế hoạch số 446/KH-UBND ngày 27/8/2018 về nâng cao công tác quản lý ATTP tại các chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn đến năm 2020*).

XIII. Nhận xét, đánh giá

1. Kết quả đạt được

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP được ban hành ngày càng hoàn thiện đảm bảo tính chính xác, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Ngành, các cấp đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần lập lại trật tự, kỷ cương trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh được hình thành cơ bản. Ý thức, trách nhiệm của nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp về phương thức quản lý chất lượng, ATTP tiên tiến gắn truy xuất nguồn gốc sản phẩm ngày càng cao có khả năng đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu. Từ đó nâng cao giá trị sản phẩm, xây dựng thương hiệu nông sản của cơ sở nói riêng và của tỉnh Đắk Nông nói chung.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Mô hình bộ máy quản lý về an toàn thực phẩm của 63 tỉnh thành trong cả nước hiện nay cũng chưa thống nhất; riêng tổ chức bộ máy bên trong của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Đắk Nông là không giống với các tỉnh còn lại.

- Nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý về ATTP còn quá thiếu và kinh phí hạn chế cho nên công tác hậu kiểm việc chấp hành của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp,... còn rất hạn chế ở tất cả các tuyến từ tỉnh đến huyện/thành phố đến xã/phường/thị trấn.

- Trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác kiểm tra, kiểm nghiệm còn thiếu, ảnh hưởng khó khăn trong việc triển khai các hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Mặc dù trong năm 2020 không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn, không có tử vong do ngộ độc thực phẩm nhưng nguy cơ tiềm ẩn mất vệ sinh ATTP còn tồn tại hiện hữu ở loại hình kinh doanh nhỏ lẻ, kinh doanh thức ăn đường phố rất khó quản lý, diễn biến phức tạp khó lường.

- Tình trạng không xử lý mà chỉ nhắc nhở diễn ra trong suốt nhiều năm qua ở hầu hết tuyến xã/phường/thị trấn của các huyện/thành phố không có sự thay đổi, chuyên biến nào hết.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đa số nhỏ lẻ, việc áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, GlobalGAP, HACCP, GMP, SSOP...) vào sản xuất, chế biến còn gặp khó khăn. Chưa xây dựng được thương hiệu nông sản mạnh trên thị trường. Đầu ra sản phẩm nông nghiệp chưa thật sự ổn định.

- Tình trạng các sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo ATTP vẫn còn diễn ra, chưa được kiểm soát một cách triệt để; một số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa chấp hành tốt chính sách, pháp luật về ATTP; các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn chạy theo lợi nhuận là chính, chưa xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để cạnh tranh bền vững trên thị trường.

- Công tác kiểm tra, hậu kiểm mới chỉ được đẩy mạnh ở tuyến tỉnh và huyện; tập trung chủ yếu ở các cơ sở có đăng ký ngành nghề kinh doanh. Do đó chưa ngăn chặn triệt để việc sử dụng các hóa chất độc hại, chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt, chế biến, bảo quản thực phẩm đối với loại hình sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ.

- Nguồn kinh phí thực hiện hàng năm còn ít và kinh phí sự nghiệp được cấp hàng năm để thực hiện quản lý chất lượng ATTP nông nghiệp còn hạn chế nên việc triển khai, tuyên truyền, hỗ trợ các mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP và các tiêu chuẩn sản xuất an toàn khác (ISO, GMP, SSOP...) còn ít so với nhu cầu thực tế tại địa phương.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 năm 2020 toàn tỉnh không tổ chức Lễ Phát động “Tháng hành động vì ATTP”; công tác thông tin giáo dục truyền thông về ATTP hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát ATTP triển khai chậm so với kế hoạch.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý nhà nước về ATTP trong tất cả hệ thống quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Tiếp tục chỉ đạo hệ thống quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các hoạt động ATTP thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021; đặc biệt là triển khai các hoạt động trong các đợt cao điểm về ATTP, như: Tết Nguyên đán, “Tháng hành động vì ATTP” năm 2021 (từ 15/4 - 15/5), Tết Trung thu,

3. Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các Sở, ngành trong công tác quản lý ATTP, nâng cao hiệu quả trong hoạt động thanh tra, xử lý, kịp thời trao đổi thông tin nắm bắt tình hình, tạo điều kiện cho việc quản lý ngày càng chặt chẽ đi vào chiều sâu.

4. BCĐ LNATTP các huyện/thành phố chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời, không để việc nhắc nhở tồn tại nhiều năm qua ở các xã/phường/thị trấn của địa phương mình quản lý.

5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ATTP liên ngành, chuyên ngành từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện/thành phố, tuyến xã/phường/thị trấn. Đặc biệt là kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đảm bảo ATTP trong cộng đồng xã hội. Nêu gương cơ sở điển hình, thông báo cơ sở không đảm bảo ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng để cộng đồng biết để phân biệt, chọn lựa.

7. Đẩy mạnh công tác thẩm định cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn theo phân cấp; hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, GlobalGAP, GMP, HACCP, ISO 22000...) để các tổ chức có chức năng đến đánh giá cấp giấy chứng nhận.

8. Triển khai thực hiện công bố sản phẩm theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

9. Chuẩn bị tốt công tác sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có những sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra trên địa bàn trong năm 2021. Đảm bảo phòng chống ngộ độc thực phẩm trong mùa hè, mùa mưa lũ, ngộ độc do nấm độc, thịt cóc,... Không để tử vong do ngộ độc thực phẩm. Tăng cường công tác giám sát, cảnh báo nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; ngăn ngừa, phòng chống các bệnh lây truyền từ thực phẩm không an toàn; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn; đảm bảo cho người tiêu dùng sử dụng thực phẩm an toàn và chất lượng; nâng cao chất lượng cuộc sống trong cộng đồng xã hội.

10. Tiếp tục hướng dẫn, mở rộng và xác nhận chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; triển khai chương trình xúc tiến thương mại sản phẩm nông lâm thủy sản (tham gia quảng bá sản phẩm tại các hội chợ, Trung tâm xúc tiến thương mại trong nước) thuộc quản lý ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

11. Triển khai thực hiện Chương trình phát triển kênh sản xuất, phân phối, tiêu thụ nông sản theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Quyết định số 1611/QĐ-UBND ngày 28/9/2019 và Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh.

12. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác ATTP tuyến huyện, xã có đủ năng lực, trình độ nghiệp vụ, chuyên môn để triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác ATTP trên địa bàn quản lý.

13. Tiếp tục triển khai các hoạt động xây dựng Dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh; nhân rộng mô hình điểm kiểm soát ATTP để phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố.

14. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP để phòng ngừa và đấu tranh. Trong đó cần đa dạng hình thức, phương pháp nắm tình hình, chú ý phát hiện các phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của các đối tượng vi phạm pháp luật về ATTP.

15. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức cho cán bộ, nhân viên, hội viên và gia đình, nhân dân tham gia học tập, tìm hiểu các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP.

16. Giám sát, phát hiện, thông báo cho các cơ quan chức năng nơi gần nhất thông tin của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

Phần III**ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ****1. Đối với Cục An toàn thực phẩm**

Sớm phân bổ kinh phí hoạt động ATTP thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021 tạo thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh kịp thời, hiệu quả.

2. Đối với Bộ Công Thương

Đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị Chính phủ bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm đối với hành vi không thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm để đảm bảo việc tuân thủ của các cơ sở về thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm tại UBND các huyện, thành phố.

Nơi nhận:

- BCĐ LNTƯ về VSATTP
 - Thường trực Tỉnh ủy
 - Thường trực HĐND tỉnh
 - Cục An toàn thực phẩm
 - Viện VSDT Tây Nguyên
 - Các Sở, ngành thành viên
- BCĐ LNATTP tỉnh;
- UBMT TQ Việt Nam tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
 - BCĐ LN ATTP các huyện, thành phố;
 - Lưu: VT, CTTĐT, KGVX (G).

TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Tôn Thị Ngọc Hạnh

Phụ lục 1A

KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA ATTP CÁC NGÀNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐLNATTP ngày /3/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh)

Sở, ngành chủ trì thực hiện	Kết quả thanh tra kiểm tra												
	Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra	Số cơ sở được thanh tra kiểm tra	Số cơ sở đạt yêu cầu		Số cơ sở vi phạm		Số cơ sở vi phạm bị xử lý					Số cơ sở vi phạm không bị xử lý (chỉ nhắc nhở)	
			Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số cơ sở vi phạm bị cảnh cáo		Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền			Số cơ sở	Tỷ lệ %
							Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số tiền phạt (TrĐ)		
Ngành Y tế	304	3.667	2.882	78.6	785	21.4	0	0	80	10.7	134.600	705	89.8
Ngành Công Thương	Chỉ phối hợp với ngành Y tế												
Ngành NN&PTNT	4	389	346	88.4	43	11	2	4.6	41	95.3	225.427.750	0	0.0
Tổng cộng	308	4.056	3.228	79.5	828	20.4	2	0.25	121	10.6	360.027.750	705	85.1

Phụ lục 1B
KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA ATTP TUYỂN HUYỆN/THÀNH PHỐ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCDLNATTP ngày /3/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh)

Đơn vị thực hiện (bao gồm tuyển xã/phường/thị trấn)	Tổng số Đoàn thanh tra, kiểm tra		Kết quả thanh tra kiểm tra										
	Liên ngành	Chuyên ngành	Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra	Số cơ sở được thanh tra kiểm tra	Số cơ sở đạt yêu cầu		Số cơ sở vi phạm		Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền			Số cơ sở không bị xử lý (chỉ nhắc nhở)	
					Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số cơ sở	Tỷ lệ %	Số cơ sở	Tỷ lệ % so với cơ sở vi phạm	Số tiền phạt (x1000)	Số cơ sở	Tỷ lệ % so với cơ sở vi phạm
Đắk Song	31	4	35	481	384	79.8	97	20.1	7	7.2	8.900	90	92.7
Đắk Mil	33	5	38	532	352	66.1	180	33.8	44	32.3	38.500.	92	60.6
Cư Jút	28	3	31	488	419	85.8	69	14.1	0	0.0	0	69	100
Đắk Glong	25	2	27	350	323	92	27	7.7	6	22.2	10.200	21	77.7
Đắk R'Lấp	37	4	41	468	365	78	103	22	7	6.8	21.500	96	93.2
Tuy Đức	21	2	23	187	94	50.2	93	49.7	0	0.0	0	93	100
TP. Gia Nghĩa	27	26	55	512	414	80.8	98	19.1	2	5	9.750	96	97.9
Krông Nô	39	4	43	487	393	80.6	94	19.3	7	7.2	2.750	90	92.7
Chi cục ATVSTP	3	9	12	162	138	85.1	24	14.8	7	29.1	43.000	17	70.8
Tổng cộng	244	60	304	3.667	2.882	78.6	785	21.4	80	10.7	134.600	705	89.8

Phụ lục 2

SỐ LIỆU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ATTP NGÀNH Y TẾ QUẢN LÝ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐLNATTP ngày /3/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh)

TT	Loại Cơ sở thực phẩm	Tuyển xã		Tổng số CS xã quản lý	Tuyển huyện		Tổng số CS huyện quản lý	Tuyển tỉnh		Tổng số CS tỉnh quản lý	Toàn tỉnh		Tổng số CS toàn tỉnh quản lý
		Cấp mới	Tích lũy		Cấp mới	Tích lũy		Cấp mới	Tích lũy		Cấp mới	Lũy tích	
1	Sản xuất nước đá thực phẩm, nước uống đóng chai	//	0	0	0	0	0	12	46	47	12	46	47
2	Kinh doanh thực phẩm chức năng	//	//	//	//	//	//	//	//	603	//	//	603
3	Dịch vụ ăn uống	0	0	0	50	707	1.022	2	19	19	52	726	1854
4	Bếp ăn tập thể	//	0	53	//	//	130	//	//	56	//	329	329
5	Thức ăn đường phố	//	//	734	//	//	//	//	//	//	//	//	734
Cộng		0	0	1600	50	707	1152	14	121	121	64	984	3477

Ghi chú: // : Cơ sở không thuộc diện phải cấp Giấy Chứng nhận; : Không thuộc thẩm quyền cấp Giấy Chứng nhận.

Phụ lục 3

SỐ LIỆU TIẾP NHẬN BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM THỰC PHẨM

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐLNATTP ngày /3/2021
của Ban Chỉ đạo LNATTP tỉnh)

TT	Loại sản phẩm	Mới (2020)	Lũy tích (2018-2020)
1	Nước uống đóng chai	8	27
2	Nước đá dùng liền	4	11
3	Cà phê bột	13	24
4	Cà phê hạt rang	8	11
5	Cà phê nhân (thô)	0	1
6	Đậu phộng sấy giòn	0	3
7	Hạt điều sấy	4	7
8	Hạt hạnh nhân	6	9
9	Đậu phộng da cá	0	3
10	Hạt hỗn hợp	1	2
11	Hạt dẻ cười	0	1
12	Phụ gia thực phẩm đơn chất	0	1
13	Đông trùng hạ thảo	2	6
14	Hạt óc chó	3	4
15	Sữa bột gầy	0	1
16	Bánh bao nhân thịt	0	1
17	Hạt sachi	3	4
18	Bột ngũ cốc	1	2
19	Hạt mắc ca	5	8
20	Bột hạnh nhân	1	1
21	Tiêu đen say	1	1
22	Cà phê hòa tan	2	2
23	Gạo	0	0
24	Hạt tiêu	3	3
25	Cà phê túi lọc	1	1
26	Gà ta thả vườn	1	1
27	Chuối sấy	4	4
28	Trà	4	4
29	Rượu đông trùng hạ thảo	1	1
30	Đường	3	3

TT	Loại sản phẩm	Mới (2020)	Lũy tích (2018-2020)
31	Khô bò	1	1
32	Bánh ngọt	6	6
33	Dầu thực vật	2	2
34	Sữa bắp	1	1
35	Nhân hạt điều (Chưa rang)	3	3
36	Bột ca cao	1	1
37	Hạt dẻ cười	1	1
38	Hạt hạnh nhân phủ Socola	1	1
Tổng cộng		95	163

